

Số: 90 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung  
trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết  
của UBND cấp huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về  
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành  
chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng  
Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng  
Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP  
ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông  
trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
05/TTr-STNMT-CCBHD ngày 04/01/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa  
đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của  
UBND cấp huyện (phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm PVHCCC tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuấn**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 90 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Giao khu vực biển cấp huyện. Mã TTHC: 1.009483 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 1 được công bố tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Trong thời hạn không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định và trình hồ sơ 36 ngày làm việc. Trong trường hợp cần thiết phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện thành lập hội đồng thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). - Thời gian UBND cấp huyện xem xét và ký quyết định: 05 ngày làm việc - Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày làm việc			quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
02	Công nhận khu vực biển cấp huyện. Mã TTHC: 1.009482 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 2 được công bố tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của Chủ tịch UBND	Trong thời hạn không quá 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Thời hạn Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định và trình hồ sơ 16 ngày làm việc. Trong trường hợp cần thiết phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện thành lập hội đồng thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	tỉnh)	<p>văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định).</p> <p>- Thời gian UBND cấp huyện xem xét và ký quyết định: 05 ngày làm việc</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày làm việc</p>			hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
03	<p>Gia hạn thời gian giao khu vực biển cấp huyện.</p> <p>Mã TTHC: 1.009484 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 3 được công bố tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của</p>	<p>Trong thời hạn không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <p>- Thời hạn Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định và trình hồ sơ 36 ngày làm việc. Trong trường hợp cần thiết phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện thành lập hội đồng thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	<p>Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển</p> <p>Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p> <p>Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Chủ tịch UBND tỉnh)	<p>văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian UBND cấp huyện xem xét và ký quyết định: 05 ngày làm việc</li> <li>- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày làm việc</li> </ul>			hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
04	<p>Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cấp huyện. Mã TTHC: 1.009486 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 4 được công bố tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của</p>	<p>Trong thời hạn không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định và trình hồ sơ 36 ngày làm việc. Trong trường hợp cần thiết phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện thành lập hội đồng thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	<p>Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển</p> <p>Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p> <p>Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Chủ tịch UBND tỉnh)	<p>văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định).</p> <p>- Thời gian UBND cấp huyện xem xét và ký quyết định: 05 ngày làm việc</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày làm việc</p>			hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
05	<p>Trả lại khu vực biển cấp huyện. Mã TTHC: 1.009485 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 5 được công bố tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)</p>	<p>Trong thời hạn không quá 33 ngày làm việc (đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển), không quá 28 ngày (đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển); kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <p>- Thời hạn Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định và trình hồ sơ đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển là 26 ngày làm việc; đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển là 21 ngày làm việc. Trong trường hợp cần thiết phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện thành lập hội đồng thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; tổ chức kiểm tra thực</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.	Chưa có quy định	<p>Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng tài nguyên biển</p> <p>Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p> <p>Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>địa (Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian UBND cấp huyện xem xét và ký quyết định: 05 ngày làm việc.</li> <li>- Thời hạn thông báo và trả kết quả: 02 ngày làm việc.</li> </ul>			<p>hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>